

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Khả năng đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu		
1.1	Có tài liệu chứng minh năng lực tự thực hiện hoặc có văn bản thỏa thuận hay hợp đồng với các đơn vị có khả năng cắt tỉa, đốn hạ cây gây đổ do ảnh hưởng thời tiết.	- Có tài liệu chứng minh năng lực tự sản xuất các loại cỏ, cây xanh bóng mát, chậu kiểng hoặc có văn bản thỏa thuận hay hợp đồng với các đơn vị cung cấp các loại cỏ, cây xanh bóng mát, chậu kiểng nhằm đáp ứng yêu cầu trong quá trình chăm sóc, bảo dưỡng (Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh bản thân có vườn ươm hoặc đối tác ký hợp đồng, văn bản thỏa thuận có khả năng cung cấp các loại cỏ, cây xanh bóng mát và chậu kiểng (đính kèm: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để kiểm tra ngành nghề và làm rõ, xác nhận khi cần thiết). - Có kế hoạch dự kiến nguồn cung cấp các loại phân bón, thuốc phòng trừ sâu bệnh, đất trồng, cây chống... nhằm đáp ứng yêu cầu trong quá trình chăm sóc, bảo dưỡng, cây xanh, thảm cỏ. Có bảng kê nêu rõ chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ của từng loại vật tư và cam kết của nhà thầu, về việc đảm bảo sử dụng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu của gói thầu mà nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu.	Đạt
		Không đáp ứng tất cả các nội dung nêu trên.	Không đạt
2	Am hiểu tính chất và mục đích công việc		
2.1	Am hiểu tính chất, mục đích và hiệu quả của việc thực hiện gói thầu	Có thuyết minh thể hiện được sự hiểu biết của nhà thầu về điều kiện tự nhiên, đặc điểm của gói thầu trên địa bàn thực hiện, mục đích đối với các công việc của gói thầu. Trình bày được tính hiệu quả của việc thực hiện gói thầu	Đạt

		Không nêu hoặc nêu sơ sài, chung chung không phù hợp, không sát với gói thầu	Không đạt
2.2	Trình bày hiểu biết về tất cả các loại cây thực hiện việc chăm sóc, bảo dưỡng theo phạm vi cung cấp	Nhà thầu trình bày hiểu biết về tất cả các loại cây thực hiện việc chăm sóc, bảo dưỡng theo phạm vi cung cấp	Đạt
		Không nêu hoặc nêu sơ sài, chung chung không phù hợp, không sát với gói thầu	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.		
3.1	Sơ đồ tổ chức	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện chăm sóc, bảo dưỡng và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện chăm sóc, bảo dưỡng hoặc có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện chăm sóc, bảo dưỡng nhưng không có thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên	Không đạt
3.2	Kế hoạch tổ chức thực hiện	Thuyết minh đầy đủ, cụ thể kế hoạch tổ chức thực hiện của nhà thầu gồm các nội dung sau: - Kế hoạch nhận bàn giao. - Kế hoạch huy động nhân sự, thiết bị phục vụ gói thầu. - Công tác thi công bảo dưỡng. - Kế hoạch phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chăm sóc, bảo dưỡng. - Công tác kiểm tra, nghiệm thu - Kế hoạch được nêu chi tiết, rõ ràng, phù hợp với thực tế trong quá trình thi công.	Đạt
		Không thuyết minh được kế hoạch tổ chức thực hiện của nhà thầu theo yêu cầu trên hoặc có nhưng không hợp lý, không đúng với tình hình thực tế thi công.	Không đạt

3.4	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp chăm sóc, bảo dưỡng	Có các giải pháp kỹ thuật (bao gồm hình ảnh chi tiết minh họa cho từng loại cây theo nội dung Hồ sơ mời thầu), biện pháp tổ chức chăm sóc, bảo dưỡng hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể: - Giải pháp kỹ thuật cho công tác quét rác, nhặt rác, dọn dẹp lá cây trong khu vực thực hiện chăm sóc, bảo dưỡng. - Giải pháp kỹ thuật cho công tác phát thảm cỏ, làm cỏ tạp, bón phân vô cơ và hữu cơ và các công việc liên quan. - Giải pháp kỹ thuật cho công tác chăm sóc từng loại cây: Cắt sửa tán, bón phân, phun thuốc trừ sâu và các công việc liên quan. - Giải pháp kỹ thuật cho công tác tưới nước. - Giải pháp phòng, chống lụt, bão, mưa dài ngày gây ngập, úng. - Quy trình tham gia ứng cứu, khắc phục khi có sự cố đột xuất xảy ra do nhà thầu đề xuất bảo đảm đầy đủ và phù hợp với từng loại hình hư hỏng (như cây xanh bật gốc, ngã đổ, ...), từ khâu phát hiện sự cố, lập biên bản xác nhận thiệt hại với chủ đầu tư; báo cáo thiệt hại, báo cáo và đề nghị nhà thầu bảo hiểm công trình đến xác nhận thiệt hại (trong trường hợp có mua bảo hiểm công trình), xử lý khẩn cấp.	Đạt
		Không đáp ứng nội dung nội dung trên.	Không đạt
3.5	Nguồn nước tưới dự phòng khi nguồn nước tưới của chủ đầu tư không đáp ứng đủ hoặc trường hợp mất điện không sử dụng được máy bơm để cung cấp nước tưới.	- Nguồn nước tưới: Nhà thầu nộp kèm Hợp đồng cấp nước hoặc Hợp đồng nguyên tắc cấp nước hoặc Biên bản thỏa thuận cấp nước hoặc các tài liệu tương tự với đơn vị có chức năng cung cấp nước còn hiệu lực (để đáp ứng tính kịp thời và thuận tiện trong công tác tưới cây). (Nếu sử dụng nguồn nước ao, hồ, sông suối hoặc giếng khoan thì phải có tài liệu chứng minh đã được cơ quan chức năng cấp phép khai thác sử dụng cho mục đích tưới cây/thảm cỏ). - Tài liệu chứng minh sở hữu hoặc đi thuê tối thiểu 01 xe Ô tô tưới nước	Đạt

		(hoặc xe xitec) $\geq 5m^3$ (Nhà thầu đính kèm tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu (như hóa đơn chứng từ mua bán hay giấy đăng ký phương tiện) hoặc thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho gói thầu trong trường hợp nhà thầu đi huy động thiết bị và tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của đơn vị cho thuê; + Tài liệu chứng minh đặc điểm thiết bị (công suất, tính năng) đáp ứng yêu cầu của E-HSMT như catalogue thông số kỹ thuật thiết bị hoặc tài liệu kỹ thuật của thiết bị hoặc các giấy kiểm tra, kiểm định có thể hiện các thông số kỹ thuật theo yêu cầu).	
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
4.1	Sơ đồ quản lý chất lượng của nhà thầu	Có sơ đồ quản lý chất lượng thể hiện được quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu trong quá trình cung cấp dịch vụ, thuyết minh cụ thể sơ đồ.	Đạt
		Không có sơ đồ, thuyết minh hoặc có nhưng sơ sài, không hợp lý, không phù hợp.	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào để phục vụ công tác chăm sóc, bảo dưỡng	Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với kế hoạch chăm sóc, bảo dưỡng: Quy trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư đầu vào nội bộ của nhà thầu; Phương án dự phòng nguồn vật tư thay thế; ...	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Không đạt
4.3	Quản lý chất lượng cho từng công tác thi công thuộc gói thầu	Có đề xuất biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất sơ sài	Không đạt

5	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
5.1	Tiến độ thực hiện	12 tháng từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
		< 12 tháng từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
5.2	Bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng nội dung trên	Không đạt
5.3	Tính phù hợp: a) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí máy móc thi công và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi và có biểu đồ minh họa cho cả nội dung a), b).	Đạt
		Đề xuất không đủ nội dung a), b) không có biểu đồ minh họa.	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo dưỡng		
6.1	Yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Nhà thầu cam kết thực hiện gói thầu theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.	Đạt
		Không có cam kết của nhà thầu.	Không đạt
6.2	Cam kết về chất lượng dịch vụ	Cam kết trồng, chăm sóc cây cùng loại, cùng kích thước sinh trưởng bình thường bằng kinh phí của nhà thầu trong trường hợp phải thay cây mới (được xác định do lỗi của nhà thầu trong quá trình chăm sóc, bảo dưỡng).	Đạt
		Không có cam kết của nhà thầu.	Không đạt
7	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
7.1	Biện pháp an toàn lao động bao gồm: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn bảo dưỡng; - Bảo đảm an ninh, quản lý nhân sự, thiết bị; - Quản lý an toàn chăm sóc, bảo dưỡng trong	Có biện an toàn lao động hợp lý, rõ ràng, phù hợp với đặc thù công trình trong điều kiện công trình đang hoạt động.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có Biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt

	điều kiện công trình đang hoạt động.		
7.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy bao gồm: - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn; - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, rõ ràng.	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
7.3	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường bao gồm: - Tiếng ồn; - Bụi; - Kiểm soát rác thải, vệ sinh.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, rõ ràng đáp ứng yêu cầu đặc thù của công trình.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các nội dung khác		
8.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện từ ngày 01/01/2022 trở lại đây: Nhà thầu vi phạm về đấu thầu theo quy định của pháp luật thì được đánh giá là không đạt ở mục này.	Nhà thầu có bản cam kết các nội dung sau, từ ngày 01/01/2022 trở lại đây: - Nhà thầu không bị kết luận: a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này; c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp	Đạt

		đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này; d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu; g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn; i) Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước. e) Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (vi phạm không quá 02 lần) gồm: + Tiến độ thực hiện hợp đồng: Không vi phạm tiến độ hợp đồng dẫn đến nhà thầu không hoàn thành, hoặc chấm dứt hợp đồng; + Không vi phạm: Chất lượng dịch vụ (bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng); + Không vi phạm hợp đồng, chấm dứt	
--	--	--	--

		hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng). - Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu theo quy định của pháp luật.	
		Không đáp ứng nội dung trên	Không đạt
8.2	- Cam kết khắc phục các sự cố, trùng mới (trường hợp lỗi nhà thầu) trong thời gian chăm sóc, bảo dưỡng chậm nhất 02 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. - Khắc phục và đền bù theo quy định trong trường hợp làm hư hại tới các công trình liên kề và xung quanh.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Đạt Không đạt
8.3	Điều kiện thanh toán	Có cam kết đáp ứng điều kiện thanh toán theo E-ĐKC 12.1, 13.1 – Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng. Có cam kết trường hợp nhà thầu vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng và bị phạt đến mức tối đa 8% giá trị hợp đồng, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng, đồng thời nhà thầu sẽ bị đánh giá “Không đạt” trong nội dung uy tín của Nhà thầu khi tham gia đấu thầu các gói thầu tiếp theo do Trường đại học Kinh tế - Luật làm Chủ đầu tư. Đồng thời, Chủ đầu tư sẽ đăng tải thông tin vi phạm theo quy định hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Đạt được tất cả nội dung trên	ĐẠT
		Không đạt một trong bất kỳ nội dung nào nêu trên	KHÔNG ĐẠT